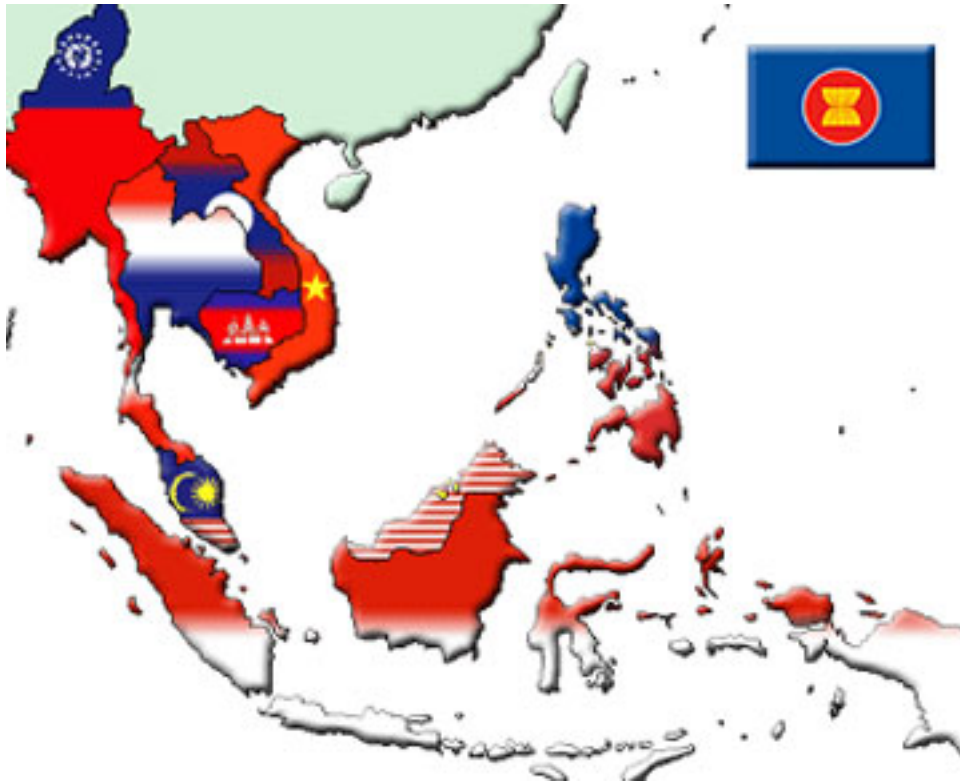


Hệ thống chính trị hiện nay tại Đông Nam Á có thể làm suy yếu khả năng của ASEAN trong đàm phán các vấn đề quốc tế. Vấn đề này có thể dẫn đến nguy cơ biến khu vực này trở thành

th
à
nh
một
chiến
tr
ở
ng
v
một
chiến
l
ở
ở
s
hiến
h
n
kh
ô
ng
c
ó
s
nh
qu
á
n
trong
gi
l
ã
nh
đ
ở
ASEAN
.



Cách đây không lâu Bắc Kinh đã thể hiện chiến lược ngoại giao "lấy lòng ASEAN", một chiến lược cho phép thỏa hiệp và tập trung vào từng công sở thị trường và hệ thống của khu vực Đông Nam Á đối với Trung Quốc. Có vẻ như chiến lược đó đã được bổ sung thêm chiến lược "làm bạn một" một số nước thành viên ASEAN với những gì đã xảy ra tại Hội nghị Thượng đỉnh "Vành đai và Con đường" (BRI) giữa tháng 5 vừa qua khi cả Thái Lan, Singapore và Quốc vương Brunei đều không được mời tham dự hội.

Vịc Thái Lan Prayut Chan-o-cha không có trong danh sách khách mời một trong những hội nghị quốc tế lớn nhất trong năm do Trung Quốc đứng cai trị

chức là đi đầu đáng ngạc nhiên khi quan hệ giữa Bangkok và Bắc Kinh đang ở thời kỳ tốt đẹp. Bộ Ngoại giao Thái Lan đã ghi thích rằng sự vắng mặt của ông Prayut tại Hội nghị thượng đỉnh BRI là "không mang tính chính trị" bởi Chính phủ Trung Quốc đã mời nhà lãnh đạo nước này tại một sự kiện quan trọng khác - Hội nghị Lãnh đạo các nước BRICS lớn thứ 9 (gồm Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi) sự kiện có chức tại Hội Môn (Trung Quốc) vào tháng 9 tới. Tuy nhiên, lợi ích thích chính thức này cũng không thể "giữ" được sự bất chấp của Bắc Kinh và sự chững trệ của dự án đường sắt cao tốc Thái-Trung, vốn được cho là giữ vai trò quan trọng giúp Trung Quốc kết nối các khu vực không giáp biên của họ với vùng biên giới Đông Nam Á và dĩ nhiên là cả với Singapore.

Ngay sau Hội nghị Thượng đỉnh BRI, Thái Lan đã đẩy nhanh quá trình phê duyệt dự án sau 17 vòng đàm phán thất bại kéo dài trong 3 năm. Bộ Giao Thông Thái Lan đã đồng ý tháo gỡ vướng mắc lớn nhất liên quan tới việc sử dụng nhân lực và nguyên vật liệu từ Trung Quốc, mặc dù điều này trái với luật của Thái Lan. Về cơ bản, Thái Lan sẽ miễn trừ cho các kỹ sư và kiến trúc sư Trung Quốc không phải tham dự các kỳ thi cấp bằng của Thái Lan và cho phép sử dụng đến 25% nguyên vật liệu từ Trung Quốc. Cuộc họp lớn thứ 19 diễn ra vào đầu tháng 7 vừa qua đã đi đến kết luận rằng việc xây dựng các tuyến đường sắt sẽ bắt đầu vào tháng 10 tới. Điều đó có nghĩa là Bắc Kinh đã thành công trong chiến dịch ngoại giao này. Rõ ràng là Trung Quốc sẵn sàng gây sức ép lên các thành viên nước không có "xích mích" gì với họ (như Thái Lan) một khi lợi ích bên ngoài họ. Chiến lược ngoại giao này có thể dẫn tới tình trạng các nước trong khu vực buộc phải chọn phe, làm ảnh hưởng xấu tới chiến lược phòng ngừa rủi ro của ASEAN khi bị các cường quốc bên ngoài gây ảnh hưởng.

Thực tiễn cho thấy để thành công trong việc phòng vệ, các nước "bé" buộc phải có sự linh hoạt trong việc điều chỉnh chính sách và duy trì sự cân bằng trong mối quan hệ với các cường quốc. Các thế lực bên ngoài cần phải tự kiểm soát và chấp nhận những tình huống không hoàn hảo để duy trì hoà bình và ổn định. Tuy nhiên, cán cân đó đang thay đổi. Quan hệ thân thiện giữa Phnom Penh và Bắc Kinh đã gây ra sự chia rẽ giữa các nước ASEAN, dẫn tới việc ASEAN lớn đầu tiên không thể đưa ra một tuyên bố chung về công thông tin Biên giới Hội nghị cấp cao năm 2012.

Việt Nam, Philippines và Thái Lan "ngiên" về phía Trung Quốc đã thay đổi các diễn biến chiến lược phòng ngừa rủi ro cho các quốc gia ASEAN. Điều này cũng ảnh hưởng đến việc giữ quy tắc tốt tại Biên giới và sự hợp tác lâu dài của các quốc gia này với Mỹ. Vậy Đông Nam Á cần phải làm gì trong tình huống này? Dĩ nhiên, khu vực này có thể sử dụng chính sách chia hiềm có - ASEAN. Sự đoàn kết của ASEAN là một vũ khí sắc nhọn cần mài dũa thêm.

Xây dựng sức mạnh của ASEAN với tư cách là một khối đoàn kết cần quy tắc tâm chính trị để lãnh đạo từng nước ASEAN. Tuy nhiên, rõ ràng ưu tiên cho chính trị trong nước vẫn còn đó và Trung Quốc thường sử dụng con bài này để đẩy mạnh báo cáo cân quyền lực. Các nhà lãnh đạo hiện tại của Thái Lan và Campuchia đều hưởng lợi từ việc xây dựng quan hệ chặt chẽ với Bắc Kinh vì ổn định chính trị và lợi ích kinh tế. Lãnh đạo Malaysia hiện nay cần Trung Quốc để tận dụng vị thế một chính trị khi vẫn bề bộn gần đây nhất liên quan tới dự án 1MDB.

Myanmar, mặc dù chính phủ đã qua báo cáo, vẫn phải đối mặt với lực lượng quân đội hùng mạnh và có ảnh hưởng nhất định tới các diễn chính trị ở nước này. Mối quan hệ Myanmar-Trung Quốc sẽ có ảnh hưởng tới chính sách đối ngoại của Naypyitaw. Lào, một quốc gia không có nguồn tài nguyên tự nhiên, không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc nhờ cậy Bắc Kinh giúp đỡ có thể tiếp cận các cơ hội kinh tế, qua đó tăng tính hợp pháp của đảng Cộng sản Trung Quốc cầm quyền.

Các quốc gia khác ở Đông Nam Á thường gặp khó khăn trong việc duy trì chính sách phòng ngừa do sức mạnh kinh tế của Trung Quốc ngày càng lớn. Việt Nam tự trọng dân nay luôn có mối quan hệ phức tạp với Trung Quốc khi có các tranh chấp biển tại Biển Đông lớn các mối quan hệ với kinh tế. Đối với Indonesia, chính sách đối ngoại hiện nay có vẻ như tập trung vào an ninh biên giới cũng như việc tiếp cận bên ngoài Đông Nam Á. Tuy nhiên, nhu cầu về phát triển các sự kiện tăng của Jakarta sẽ mở ra nhiều cơ hội cho Trung Quốc nâng tầm ảnh hưởng tới quốc gia vẫn đứng đầu này. Hệ thống chính trị hiện nay tại Đông Nam Á có thể làm suy yếu khả năng của ASEAN trong đàm phán với các cường quốc bên ngoài. Vì vậy, bị kích thích xảy ra và nguy cơ biển khu vực này trở thành một chiến trường và một chiến lược sẽ hiện hữu nếu không có sự nhất quán trong giới lãnh đạo ASEAN.

Tác giả là chuyên gia Pongphisoot Busbarat, thuộc Chương trình Nghiên cứu Thái Lan- Việt Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS). Bài viết đăng trên tờ " [Straitstimes](#) ".

Mạnh Anh (gt)